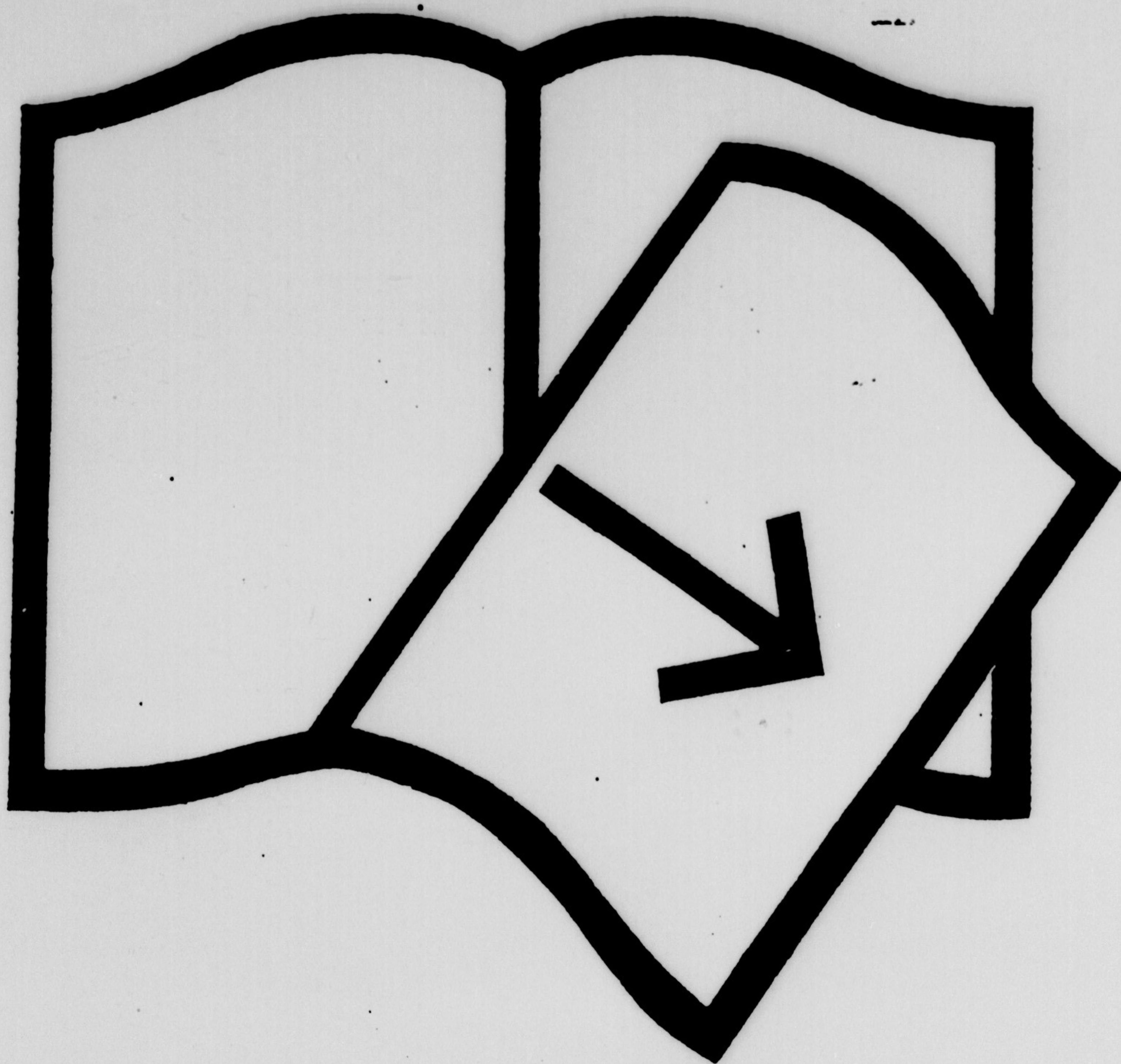




Documents manquants (pages, cahiers...)

NF Z 43-120-13

1944 4050 1679. 1944/15/13/44

Đàn bà

Tuần báo xuất bản ngày thứ sáu

NAM THU 5 - SỐ 229 - 11 FÉVRIER 1944

TÒA SOẠN VÀ TRI SỰ : N° 76 WIẾLÉ, HANOI - TÉL : 479

MỖI SỐ 0,35

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về :
LA DIRECTRIE DU
Tuan-Bao Dan-Ba
76, WIẾLÉ - HANOI

BA THÁNG 4500
SÁU THÁNG 8 00
MỘT NĂM 15500
CHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

THÁNG ĂN CHƠI

CÁI Tết của ta không phải chỉ vền vền có ba ngày. Cái tết của ta kéo dài những ba tháng, đúng như câu ca dao :

*Tháng giêng là tháng ăn chơi,
Tháng hai cờ bạc tháng ba hội hè.*

VẪN biết toàn thể dân chúng Việt-Nam không phải ai cũng đều trong cái cảnh rong chơi, nhàn nhả đó. Dân quê vác cuốc ra đồng ngay từ mừng hai Tết — nhưng phần đông quả đã lợi dụng cái tết để thỏa cái máu mê cờ bạc, cái nết trây lười suốt ba tháng xuân và có lẽ suốt mười hai tháng. Nếu tết có cái gì đáng phàn nàn chính là cái nạn cờ bạc người ta bắt nó mang đến cùng với nó, làm như nếu không có cờ bạc thì cái tết không còn ra vẻ tết nữa.

TRONG gia-đình : trong bất cứ cuộc hội họp thân mật ở nhà riêng hay ở chỗ công cộng đều có bàn cờ bạc riêng cái tết năm nay, cờ bạc càng bành trướng và to tát. Hơn nữa bởi làng cờ bạc năm nay nhập tịch thêm được nhiều dân tránh bom ở các tỉnh thành !

QUÁN Nải ở Hải-phòng là một chứng cứ hiển nhiên. Quán Nải đã bị nhà chức trách giải tán, nghiêm cấm nhưng các nơi khác có dân lánh nạn trú ngụ đều có những quán Nải mới nhan nhản lập nên ! Cờ bạc cũng như cái dục tầu của dân nghiện có sức làm quên tất cả những gì là nghiêm trọng của thời cuộc những gì là bất trắc của ngày mai. Người ta lo tránh nạn bom, nhưng nhiều khi nạn bom còn không thể tránh được, chứ nạn cờ bạc người ta tự gây ra, có thể tránh được, mà người ta vẫn lao đầu vào ! Rồi cái cảnh tượng chiếu bạc tàn cũng tang thương thê thảm chẳng kém cái cảnh tượng sau cuộc ném bom ! Nhưng nào đã mấy ai biết rung mình trước sự so sánh ấy ?

Đ. B.

C. 811



CHUYỆN RIÊNG

HỎI. — Vợ chồng tôi rất tương đắc với nhau nhưng mới lấy nhau được một năm thì chồng tôi bỗng chình sang Pháp đi, có cả sự thuận ý của cha mẹ chồng. Khi chồng tôi đi tôi mới có thai năm sáu tháng cháu bé nay đã được bốn tuổi. Đã lâu năm tôi không được tin tức gì của chồng tôi. Cha mẹ chồng ăn ở rất cay nghiệt và oán trách tại tôi xui chồng tôi đi. Tôi khổ sở quá chỉ muốn bỏ đi, đợi đến khi nào chồng tôi về thì sẽ về đoàn tụ. Khổ một nỗi là cha mẹ sinh ra tôi đều mất cả, anh em người nào phận này, bây giờ ra đi thì chỉ nương náu người ngoài mà thôi.

V. L.

TRẢ LỜI. — Còn cha mẹ đẻ ra ra gặp cảnh này mình về nương nhờ, rồi cũng không nên. Huống chi cha mẹ đã chết anh em không thể nương cậy được thì càng không nên bỏ nhà chồng ra đi, nhất là trong khi người chồng đi vắng. Trong gia lễ ta cần người đàn bà có chồng bỏ vắng nhà chồng dù chỉ một hai hôm

tuy có nghiệt nhưng không phải không có lý cái lý cốt tránh cho người đàn bà khỏi tai tiếng. Vậy cha mẹ chồng nghiệt ngã đến đâu trong khi chồng đi vắng bà cũng không nên bỏ đi, cứ nhẫn nhục mà ở, trước hết khỏi phụ lòng người đi vắng sau khỏi mang tai tiếng cho mình và không làm cho cha mẹ chồng mất tiếng bát nghĩa ăn ở làm sao đến nỗi đâu con phải đi.

Bà cố nhẫn nhục ở lại nuôi con, trời đất đến lúc thanh bình, người chồng trở lại sẽ thâm cảm cái tình nghĩa của bà biết bao!

HỎI. — Tôi là con nhà giàu. Lấy chồng chồng tôi cũng là con nhà giàu. Vì sự làm ăn thất bại nên vợ chồng tôi sa sút đi. Cha mẹ chồng biết đây là đâu, lại cứ tiêng chi tiêng bặc tại tôi đàn bà không biết làm ăn nên để khổ cho con trai họ. Nay tôi tuy sa sút, nhưng về

nương nhờ cha mẹ cũng vẫn có thể âm thân, tôi muốn bỏ đi cho nhà chồng biết tôi không đến nỗi nào làm hại con trai. người ta Nhưng khôn một nỗi đời với chồng tôi, tôi vẫn thương yêu.

P. M. (Huê)

TRẢ LỜI. — Hình như ở Huế vợ chồng lấy nhau, lẽ tự nhiên người ta hay đọc câu:

Tay đưa đĩa muối chấm gừng

Gừng cay muối mặn xin
đều bỏ nhau.

Vậy mà nay đến lúc cay mặn sao bà đã bỏ ông? Để tỏ cho cha mẹ chồng biết bà không cần nhờ cậy chồng? Cái khí khái thập hèn quá. Và khí khái gì đâu? Không nhờ chồng thì cũng nhờ cha mẹ. Vẫn trong vòng ý lại Huông chi người đàn bà đã lấy chồng ý lại chồng nó vẫn thuận cảnh thuận tình hơn là ý lại cha mẹ. Cái sự khí khái của bà chỉ là một sự khí khái hão, nó làm cho người ngoài mặt thiện cảm với bà. Lúc này nếu bà là một người đàn bà khí khái chính đáng thì phải cam chịu sự sa sút với chồng rồi cùng chồng ra tay gây dựng lại cơ đồ để tỏ cho cha mẹ chồng biết bà không phải uơn hèn. Thực ra lời oán trách của cha mẹ chồng bà cũng không phải không có lý sự thịnh suy của một nhà phận lớn ở người đàn bà cả.

Có L. Đa Đừng trả lời. Cái duyên văn tự không phải là một cái duyên bền.

Cận thiện thanh Huê Báo thật X.

Chiếc Giày Nhung

Vừa cuối hạ sang thu bản hiệu của tôi được các hàng nhúng đẹp khó, tuyệt sắc, đủ các màu tốt vào bậc nhất thời nay, không hàng nào sánh kịp, dùng giấy thấm rất đẹp lại bền, mong quý bà chú ý.



maison

QUÊ LAN

n° 6 rue de la Laque

PHỐ CHÁ CÁ CŨ

HANOI

Gối Mộng

Hồn lảng giông dèm theo xứ mộng,
Ngập-ngừng... rẽ lá đến Thiên-Thai.
Suối đưa mây bạc vương chân động,
Sương thả trắng ngà đọng khóm mai.
Hờ-hững chiều về trong tịch tịch,
Bâng-khuâng gió tạt giữa u - hoài.
Đấy, nơi cung điện trăm hương tỏa,
Lối mở... hoa ngàn nhẹ nhẹ rơi !..

NGÂN-GIANG

ĐÀN BÀ ĐỌC SÁCH

VONG TIẾNG CHUÔNG

Tiểu thuyết của NGỌC-HOÀN, Sáng xuất bản

Đây không phải là một cuộc vật lộn giữa ái-tình và tôn-giáo — cái đấu - đề đã quá cũ của văn-chương Việt-Nam — vì, đọc xong cuốn sách này, ta không thấy ở chỗ nào có nổi lên một trận bão gay go ở đâu óc nhân-vật trong truyện cả. Một trận bão đáng lẽ phải nổi lên ở lòng Hiền, cô nữ tu - nành ở giao đường họ, lúc Thảo, người yêu cũ nàng trở về với xe bóng ngựa hồng, với mối tình chung thủy, để lo âu bảo với nàng : « Rầy xem phỏng đã cam lòng hay chưa ? » tác-giả chỉ nói đến bằng vài câu ngắn ngủi. Đây cũng không phải là một câu chuyện về gia-đình luân-lý như phần nhiều những thiên truyện ngắn mà ông Ngọc - Hoàn đã viết trên các tuần báo gần đây bằng một ngòi bút rất thanh-thực và cảm-động.

Tác-giả Vọng Tiếng Chuông muốn đi xa hơn, cao hơn một chút nữa. Câu chuyện Hiền hy - sinh cho tôn - giáo cũng không đáng gọi là quan trọng, câu chuyện Thảo quả quyết phẫn-dấu để quên bằng mối tình xưa cũng chưa đáng gọi là quan-trọng. Hãy nghe lời Thảo nói với bạn « Tôi có một chương trình hành-động, tôi có một lý tưởng để trông lên, để

đi tới. Nền chương trình ấy thành thi lý tưởng kia cũng đạt » (trang 107) Chương-trình của người thiên-niên ấy là phẫn dấn, phẫn dấn đến kỳ - cùng trong cơn lốc của cuộc đời, để kiếm tiền, kiếm thật nhiều tiền. Và lý tưởng của chàng là mang đồng tiền kiếm được ấy về làm một công việc từ - thiện : Xây một cái viện mồ-côi để nhận trẻ con nghèo khổ, không cha mẹ, bất cứ chúng thuộc về giống nào nước nào. Ái-tình, nên quả muốn cho đẹp, thì hai kẻ yêu nhau không được chỉ bận rộn trong

DOCTEUR

HI Y

18. RUE RICHAUD, 18

(Đầu phố Hội-Văn)

HANOI



Chuyên-môn về :

Bệnh Đàn - Bà

công việc yêu-dương tâm thường mà phải xứng đáng với nhau trong vòng lý-tưởng. Nàng cao lý-tưởng lên để đi tới chỗ gặp gỡ thuần - khiết và cao siêu trong tâm-hồn, phải chăng đó là quan-niệm về ái - tình của tác-giả Vọng Tiếng Chuông. (Ái-tình làm đẹp để những tâm hồn người, ái-tình quý giá biết bao ; Ái-tình làm sáng rọi những lý-tưởng, ái-tình thơm ngát biết bao ! (trang 113)

Hãy có lý-tưởng đẹp để đi, hãy cứ nhắm cái mục cao siêu mà tiến, rồi thành hay bại, câu chuyện cũng chẳng đáng quan trọng mấy. Cái kết cấu bi đát của câu chuyện là một tiếng than dài, nhưng không phải là những giọt lệ để ta khóc chung. Bài học về phẫn-dấn và nghị - lực mà tác-giả đã nêu ra chỉ làm cho ta phẫn khởi tình-thần mỗi khi ta gặp một thất bại trên đường đời.

Về phương diện tiểu-thuyết, có một vài chỗ sơ xuất. Cái nguyên-dộng-lực những hành-vi của Thảo là ái-tình. Cái cơ nó gây ra sự hy-sinh của Hiền là thất-vọng. Bỏ một cuộc đời còn lắm trần-duyên để đi theo tôn-giáo, hẳn cũng phải có một nguyên cơ mãnh - liệt. Cái nguyên-cơ mãnh-liệt đó, tác-giả Vọng tiếng Chuông lại bỏ qua đi. Đâu có lẽ chỉ vì 5 năm trời xa vắng người yêu, không được tin tức gì của người yêu, mà một thiếu-nữ đã vội thất-vọng đâm đi tu. Ấy là chưa kể tác - giả không cho người đọc biết cái tình yêu-thương của đôi trai-gái nó lên tới cao độ nào để có thể sau này chỉ phớt những hành-vi của nhân vật trong truyện. Như thế câu chuyện của ông Ngọc Hoàn thiếu mất sự nhân - quả tương-quan vậy.

Tuy nhiên với lời văn chải chuốt, với sự lập ý cao xa ông Ngọc Hoàn đã mang trình-chánh cùng bạn đọc một câu chuyện không phải là vô ích.

MAI THƯƠNG



BIÊN KHẢO của NGÔ QUÝ SƠN
(Tiếp theo và hết)

Nếu chồng mà tức giận vợ điều gì quá sức thì người vợ phải cho chồng uống một cốc nước trong có để giấu chồng một mẩu giấy có đề tên cả hai vợ chồng. Như thế thì ông chồng sẽ chẳng bao lâu mà nguôi cơn giận.

Về phần đàn bà Do Thái Ottoman bị chồng ghét thì như thế, còn về phần đàn ông Do Thái bị vợ chê thì làm thế nào? Rất giận dữ nhưng người nào sợ đau thì đành chịu không giám làm, nghĩa là người đàn ông phải lấy một quả táo rồi cắt đầu ngón tay út ra lấy vài giọt máu bôi vào quả táo cho vợ ăn.

Nhưng nếu cả hai vợ chồng chê nhau cả, chẳng ai thiết tưởng đến ai thì người nhà phải làm như thế này:

(a) Hoặc cho cả hai vợ chồng ăn bánh mì nhào với bột của ba gia đình có hòa khí;

(b) Hoặc cho cả hai người ăn phân sư tử;

(c) Hoặc cho cả hai người ăn lưỡi lừa;

(d) Hoặc cho cả hai người ăn sữa lây của hai mẹ con nhà nào cùng cho con bú.

Người Do Thái hay dùng nhất môn lưỡi lừa. Vì thế nên người đàn ông Do Thái nào sợ vợ quá thường hay bị bà

con chê rằng « anh này đã bị vợ cho ăn lưỡi lừa » rồi cũng tựa như ta chê ông « râu coặp » vậy.

Tâm sự của những người nhớ nhà

Giai hay gái đã quá thì mà cuộc nhân duyên còn trắc trở hoặc vì « già kén » hoặc vì « cao không tới, thấp không thông » nghĩ cũng phiền. Người Nam mình mà ở vào trường hợp ấy thì hay đi xem bói xem toán để xem cuộc nhân duyên của mình sau này ra sao.

Ở Hà lan thì lại khác, Con gái muốn chồng hay đàn ông muốn vợ thì 9 ngày trước lễ Noel ra bờ rào hay một cây nhỏ nào cũng được, du đi du lại cái bờ rào ấy hay cái cây ấy vài cái rồi kêu lên rằng « Háng rào ơi, ta lay mày! Giời ơi, tôi van giời chồng (hay vợ) của tôi ở phía nào thì giới làm ơn, làm cho chó cắn ở phía ấy cho tôi biết trước. Nếu may ra năm ấy chó cắn ở phương nào thật thì quả nhiên người Hà lan sẽ kết bạn 100 năm với người ở đây (Melusine 111, p. 140.)

Ở Pháp (Basse Bretagne) cũng chỉ vì quá dỗi lờ thì, mà những giai thanh gái lịch, cứ mỗi tuần lễ phải đến nhà thờ

mà cầu nguyện. Khăn vải song các cô các cậu mang dính ghim cắm vào đầu gối tượng ông Thánh rồi rút ra ngay mang về giữ gìn cẩn thận để cho nhân duyên chóng được kết quả (Melusine 111, 140) Cũng có khi, con gái muốn có chồng thì cắt một ít tóc của mình mang treo trước mặt Thánh Vierge

Lại cũng có khi các cô gái, Basse Bretagne ra thử giếng gọi là Saint Fontaine để thử xem các cô sắp có chồng chưa? Muốn thử thì các cô lấy một cái ghim bằng đã gài ở áo lót mình khế để xuống mặt nước giếng. Nếu dính ghim nổi một lúc thì các cô yên chí rằng trong năm ấy thế nào cuộc hôn nhân các cô cũng thành, nhưng nếu không may mà chìm thì các cô phải đợi chờ biết đến bao giờ, ít ra (Melusine 111, 376) cũng phải hằng năm.

Thế cũng chưa đủ. Người Basse Bretagne còn tin ở nhiều cách:

1) Cô con gái mang ném xuống giếng một hòn sành, khi hòn sành chìm xuống làm nổi bao nhiêu bọt lên thì cô phải chờ bấy nhiêu năm mới có chồng.

2) Khi đi đường tình cờ có một cái gai cắm vào áo thì chẳng bao lâu cô sẽ có chồng.

3) Nhà nào mà tình cờ đột ba ngọn nến thì nhà ấy sẽ có chuyện cưới cheo ngay năm ấy.

4) Cái nào tự nhiên được uống cốc rượu cuối cùng thì trong năm ấy thế nào cũng có vợ.

5) Con gái muốn biết lấy ai sau này thì khi đi lễ nhà thờ phải bỏ một cái gương vào túi. Hễ nghe thấy tiếng chuông điểm đầu tiên thì rút cái gương ấy ra mà soi, người con gái đầu tiên trông thấy ở trong gương ấy sẽ là vợ mình sau này.

NGÔ-QUÝ-SƠN

NOI CHUYỆN THƠ

Buổi đầu xuân, tôi nhận được một tập thơ từ phương Nam gửi ra. Trái với lệ thường, tôi ngần ngại nhia chữ đề bì, rồi ngần ngại bóc. Tôi tiên cảm có một cái gì không thường ở trong cái phong bì rộng rãi, có những nét chữ cỡ vôi vàng, hình như cấp bách nữa. Mở ra xem... Đêm đã khuya quá rồi, bên ngoài cửa sổ, trăng sáng bạch. Sương mùa xuân óng ánh như bạc ở trên lá mấy cây hoàng lan ở trước cửa sổ.

Tự nhiên, lòng sẽ lại, tôi cảm thấy đầu dây quanh tôi như có một tiếng than dài, một niềm thôn thức, một mối u hoài nức ra thành tiếng. Thơ, phải, đây là năm bài thơ tôi nhận được trong cái phong bì từ miền Nam gửi ra... Chỉ có năm bài thơ thôi, mà có đến muôn vàn bi thương, uất ức.

Tôi giật mình, đọc đi đọc lại, bất giác nhớ đến câu chuyện nàng Lê Ánh họ Bạch trong cuốn lệ sử của nhà văn Từ trâm Ấ. Ôi!

Nửa đêm tiếng chim kêu o o,
Cửa sổ vôi vôi, bóng trăng lùa,
Cái khổ riêng này ai biết cho?
Nước mắt đã cạn, mực chưa khô
Đoạn trường một khúc viết cho ai
lâm gì?

Đây cũng là một khúc đoạn trường người ta viết cho nhau, nhưng lời sao bi cảm, thống thiết, chua chát và lâm ly như thế! Bản đàn này, người se giấy nắn phím là ai, các độc giả đọc bài thơ thứ nhất đăng trong số này và những bài thơ khác lần lượt đăng trong những số sau, sẽ biết.

Mùa xuân đau thương và ngang trái của những tâm hồn đau khổ, thực là một mùa xuân đáng buồn.

(Xem tiếp trang 8)

Trường - Hận

Thân bèo trôi giữa giòng sông,
Vô duyên đâu dám ước mong duyên trời.
Một lần lỡ dở thì thôi,
Một lần cũng đủ thuyền trôi ngược dòng.
Vui chi mà nói truyện lòng?
Tình đâu thăm thiết lo chồng tính con?
Môi hồng lúc nhạt màu son,
Khác chi một trái bồ hòn có gai.
Chừ đây đào thăm hồ phai,
Lạnh lùng cửa khóa theo cái mã hay.
Màng chi nữa? đã đắng cay,
Đèo bòng miệng thề thêm gay gắt lời.
Nào lòng tôi biết có người,
Sốt thương tôi để cuộc đời hết vui.

Con cam bất hiếu, cha ơi!
Hoa râm mái tóc chưa nguôi lòng sầu.

Bạn ơi! nếu biết tình nhau,
Có đâu kêu mãi mạch sáu nan y?
Thương nhau thì lặng yên đi,
Trời duyên trong sáng đâu khi trăng tà?
Xê chiều cũng sâu gương nga,
Giai nhân mà đến lúc già cũng thôi.
Huông còn nhan - sắc chi tôi,
Những toan son phấn phỉnh người đâu đâu.
Chẳng qua chỉ tại thương nhau,
Chừ là ầu, có tròn đâu trong đời?
Trung trinh sớm đã chịu lời,
Tay mô còn chuộc chén mời những ai?

Mẹ xưa trước phút qua đời,
Còn lo: « sô gái chi hai đời chồng? »
Mẹ ơi! thay sô nói không,
Chừ con là kẻ vị - vong suốt đời.
Hồng - nhan giờ kém mất rồi,
Mia mai tiếng: gái lỡ thời - cha lo -
Đêm năm đầu gôi tay co,
Tóc vương nước mắt, con dò lòng con.
Tơ tình quá hết màu son,
Cha mà thương lắm thì còn sầu thêm.
... Mẹ tôi, gió sớm sương đêm,
Xót tôi thua chị kém em tôi nhiều.
— Duyên con từ cõi tơ điều,
Giận mình lỗi đạo mỗi chiều trông mây.

Lòng tôi ngao ngán đêm nay,
Viết bài « Trường - hận » lệ đây đôi my.
Chép làm ba: một đót đi,
Kính hương hồn mẹ; một thì dâng cha,
Còn bài thơ chép thứ ba,
Ngậm ngùi tôi gửi bạn xa, sông Hoàng.

Tôn nữ HOÀNG-TRÂN

NƯỚC TRO

TRUYỆN DÀI

GIẤC M

Đêm tàn như m
Lên đèn trong những

Vườn khuya hiu
Cây trầm tịch bóng —

Mấy cảnh đương
Nghiêng nghiêng gọn nét

Bốn bề vắng vẻ.
Đẹp như gió núi, mây

Ai vào? — Trăng l
Còn ngáy ngất mộng Tần

Khói hồng lạng
Mây bay, gió lạnh ph

Mơ hồ bướm ng
Bên hoa tỉnh giấc : hươ

Thần thơ gót ng
Ai? Người của Bến M

Giữa trời lộng l
Phấn hương thồn thức. Ai

Phương nghĩ rồi lại quên. cái bàn bữa bãi lại chỉ đợi tay cha thu dọn. Trong sự thu dọn ông Ký đề rất nhiều ý tứ, không bao giờ lộn của sơn một quyển sách, thất lạc của con một tờ bài. Một hôm gần đến giờ học, Phương yên trí bán ráp bài luận Pháp văn cất trên bàn học để chép lại đem nộp, thì thấy mất. Phương cuống cuống tìm, ông Ký sắp sửa đi làm, lại ở lại nhà tìm với Phương. Ông quát tháo tới tởm i. ông gắt gỏng cả với bà Ký. và với vợ Ninh là người ông không ưa gì lắm nhưng không bao giờ ông nói nặng một điều. Phương thấy thế vội vã lấy một bài khác nói thác mình đã tìm được, ông Ký mới yên lòng đi làm. Nhưng từ đây ông không cho người nhà được đổ bỏ giấy dưới bàn học và bắt cứ nhặt được tờ giấy gì có chữ Phương viết, ông cũng giữ lại đưa cho Phương

xem. Nhiều khi muốn sự quá u cần-thận của cha được chút thưởng công vui vẻ, Phương giả tảng vui mừng nhận tờ giấy cha bắt được chính là tờ giấy mình đang cần tìm.

Những sự ân cần săn sóc của cha tuy làm cho Phương cảm động nhưng vì bộc lộ rõ rệt quá, khiến Phương đâm ngượng ngùng và điều nằng sự hơn hật là nằng nhận thấy không những nó làm cho người chị dâu ghen tức với Phương mà còn làm cho cả bà Ký cũng ghé lạnh với Phương nữa. Mỗi ghé lạnh không phải do sự ghen tị tâm thường như của người chị dâu. Mẹ nào lại ghen với con, bà Ký vẫn hãnh diện vì con học giỏi đỗ cao. Mỗi ghé lạnh của bà Ký có một căn nguyên khác. Phương tề nhị lắm mới suy xét ra. Cái căn nguyên ấy tóm tắt lại là cái kỳ vọng của bà Ký và ông Ký đặt vào Phương, đi ngược nhau.

Bà Ký như phân đông những người đàn bà cổ có chút nho học, chỉ muốn đào tạo Phương thành một thiếu-nữ đủ nữ công nữ hạnh, nhất là nữ công vì theo ý bà hiền, thì nữ công tức là nữ hạnh. một người đàn bà khéo léo là người đàn bà có đức rồi. Sự học đòi với bà không cần thiết bằng sự biết nấu một nồi cơm, may một chiếc áo. Bà càng thấy Phương phải thạo nữ công vì riêng bà, bà khéo-léo rất mực, đã từng nổi tiếng thuở còn trẻ, bà muốn truyền thụ cái khéo-léo ấy lại cho con gái. Thế mà

ông chồng bà lại cứ phản-đội cái ý muốn của bà! Hễ thấy Phương xuống bếp, hay thấy Phương giờ giờ làm bánh, làm mứt là ông Ký đã lo Phương mất thì giờ học hành. Không bao giờ bà Ký lại nhờ được Phương đỡ tay hộ mình trong việc bếp núc và ngay có mặt ông Ký, hễ bà sai bảo Phương, ông lại gắt :

Quý bà!

Quý cô!

muốn có giấy tốt, đẹp,
bền và dễ đi, không đau
sánh kịp xin mời lại hiệu :

QUÊ HIÊN

36, Phố HÀNG BÒ

— H A N O I —

sẽ được
như ý!

TRONG NGUỒN

ĐAI của THU-THU

MO' HOA

Tặng CHI

như một thời xưa,
những tiếng mưa rào rào.

ai hui hát lá đào,
bóng — Ai vào nẻo hoa...
trong liễu thướt tha,
nét buồn xa — Đêm tàn.
về. Không gian,
mây ngàn nhớ thương.

Trăng lạnh hơi sương,
ng' Tâm Dương. — Ai vào ?
lặng tỏa nao nao,
anh phương nào xa xôi
óm ngủ chung đôi,
éc : hương trời dịu dàng.

gót ngọc đeo vàng.
Bến Mộng : Nàng Ly tao.
lộng lẫy ánh sao.
hức. Ai vào ? Phấn hương !

PHẠM-NGỌC-ĐIỀN

— Để cho nó học. Bà bảo
đưa nào làm không được, mà
cứ phải nó.

Dù hiên, bà Ký cũng tức
uất. Bà vẫn nói :

— Ông chỉ biết một việc cho nó
học. Sau này nó đi lấy chồng,
không biết đường làm, đường
ăn, thì chỉ khổ cái tai con mẹ
nó phải nghe người ta chửi
thôi.

Nói đến thế mà ông Ký vẫn
không đổi ý-kiến. Hình như
ông không nhớ rằng Phương
là con gái, sau này còn có
những nhiệm-vụ làm vợ, làm
mẹ nữa ! Ông chỉ thấy suốt
đời Phương, Phương có một
con đường : con đường học-
vân ! còn những việc vá may,
bếp nước kia là những việc
nhỏ nhất con gái ông không
cần biết cũng không sao.

Thuở bé,, được cha tránh
cho khỏi phải tập tành nữ
công với mẹ, thì Phương vui
mừng hí-húung không để ý đến
sự bất mãn của mẹ, mãi sau
này nhớn lên nhận thấy mình
đứng giữa hai quan-niệm khác
nhau của cha và mẹ về sự đào
tạo cuộc đời mình, Phương
trợn ngay một con đường vừa
ý cả cha mẹ. Phương xin mẹ
giấy nữ công và cô ý cho cha
thấy sự học của mình không
vì thế mà bị thiệt hại ! Nhưng
đáng lẽ được thân mẹ vui-vẻ
bằng lòng vì mình học nữ công
vừa chóng vừa khéo thì
Phương thấy hình như bà Ký
ghét lạnh Phương hơn !
Phương tính ý lại có hoa tay,
nhất nhất cái giba Ký chỉ báo
qua một lượt là Phương đã
làm được mà lại làm khéo hơn
bà, bà có cảm tưởng mình
thua kém con, vì những sự
mình thúc bách con phải học
nữ công chỉ là sự thúc bách
thừa, nữ công không phải là
một môn học vừa quan-trọng
vừa khó khăn như xưa - nay
mình vẫn tuyên-bô : Ông Ký
vô tình, cũng làm rõ-rệt điều
ấy ! Ăn bữa cơm, món bánh
Phương làm, ông thường nói :

— Đây, bà cứ lo nó vụng-về.
Nó học nữ công thì mảy chóc.
Món bánh này nó làm còn
khéo hơn bà làm hôm nọ.

Bà Ký đáp :
— Phải ai chẳng biết con ông tài
con ông khéo !

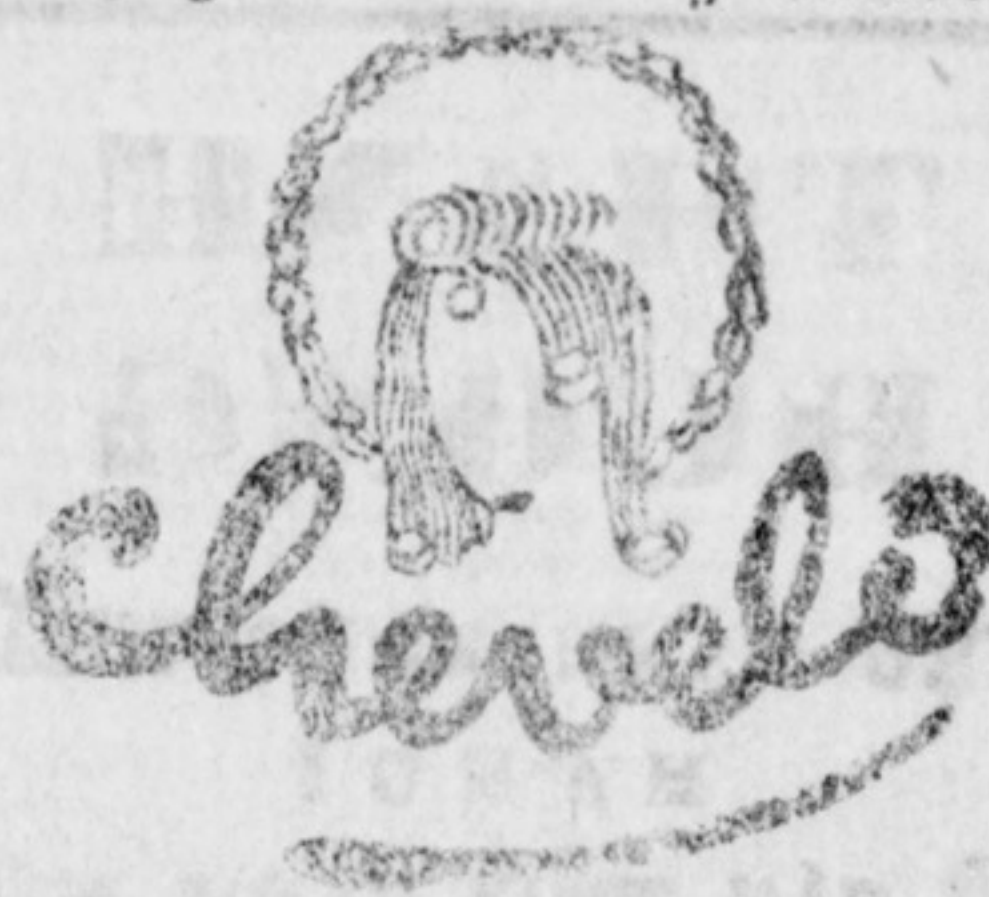
Ông ký nghe bà nói ra giọng
âu vèm nhưng Phương nhận
thấy ý mỉa mé hèn rồi trong
câu nói của mẹ. Nàng lạnh
người, kiếm cách gần mẹ hơn,
bằng những sự quần quít,
bằng cả cách làm bớt sự khéo
léo của mình, làm mình ra vế
vụng về, Nhưng Phương biết
không bao giờ có sự thân mật
hoàn toàn giữa mẹ con nàng
cũng như nàng không thể có
thân mật với anh và chị dâu.
Giữa nàng và mấy người ruột
thịt ấy vẫn có một cái gì xa
cách.

Buộc nàng với mái gia đình
này vẫn chỉ có tâm-tư của
người cha mà thôi :

Còn nữa

Các bác-sĩ khuyên : không nên gội đầu
bằng xà phòng, bột tạt hay tóc vỏ cùn.
Cũng đừng gội đầu bằng bồ kết
hiếu phải mất thời giờ.

Hãy gội đầu bằng thuốc :



TIỆN VÔ CÙNG :

Nhanh — Bách gần — Tóc lại ánh mượt.
CHEVELO Còn giữ cho da đầu đủ chất
mỡ để nuôi tóc.
CHEVELO Có chất chế riêng rất tốt
để phòng và chữa những
bệnh rụng tóc, rụng tóc và
mọi về tóc và da đầu.

BÁN TẠI

GÔ-ĐA — Các hiệu thuốc — Tạp hóa
MAI-LINH Hanoi — Haiphong — Saigon
Ở xa mua gửi 2p.50 (ca cước) về
MAI LINH — H ANOI

NÓI CHUYỆN THƠ

(Tiếp theo trang 5)

Lòng tôi ngao ngán đêm nay,
Viết bài « Trường - Hận » lệ dâng
đôi mắt.

Chép làm ba : một đôi đi,
Kính hương hồn mẹ, một thì
dâng cha.

Còn bài thơ chép thư ba,
Ngậm ngùi tôi gửi bạn xa,
sóng Hoàng.

Mấy câu thơ ấy báo hiệu một
cái gì khác thường quá lắm,
khiến tôi đã nhiên lúc tự hỏi :
« Phải chăng ở đây người ta
đã trao gửi cho nhau những
cái gì đau xót và cao quý nhất
của tâm hồn ? »

TR. Đ

Thống-chế PÉTAİN đã nói :

Những huấn-lệnh của Bản-
chức Bản-chức đã do - dẫn
trước sau mới ban ra. Các
người nên hiểu rằng : những
lời ấy không phải trong một
ngày mà nghĩ ra được. Bản-
chức đã suy-xét mới viết lên
giấy ; những lời ấy thuộc về
tương - lai, chứ không cần-
tiếp đến dĩ-vãng. Dĩ - vãng
đã chết rồi, chúng ta không
nên nhắc đến. Các người chỉ
nên ngẫm nghĩ và ghi lấy các
lời kia ; các lời ấy sẽ được
thi-hành, vì nó hợp với lương-
tri.

THANH HƯƠNG

KHO BÁNH KHÉO NHẤT
HANOI

ĐU CÁC THƯ BÁNH MỠT
LỐI TA,

NHẬN LÀM BÁNH
ĐAM CƯỚI

48, Phố Phúc-Kiến

HA NOI

GIA CHÁNH

Khoai tây để lâu

Cho khoai tây vào một cái
thùng, chân thùng phải cao
đừng sát đất. Đổ khoai tây vào
thùng, để trong chỗ mát và
không ẩm. Có thể để khoai
lâu độ bốn tháng.

Cá tươi để dành

Lựa cá còn sống, lấy bông
nhúng rượu (nếu rượu 90.1.
càng tốt) nhét bông vào miệng
và mang cá. Trên mình cá vẩy
vài giọt rượu. Lấy rơm quấn
cá lại, cho cá vào rổ. Để được
một tuần, rượu ta chỉ để cá
được vài hôm. Khi ăn, phải
ngâm cá trong nước lạnh một
giờ.

Để dành cua

Lựa cua sông, còn bò được,
sắp cua vào trong một cái nôi
đất, lấy bèo nhúng nước phủ
lên trên. Mỗi ngày hai lần vẩy
nước muối pha với nước lã
nêm hơi mặn mặn vào cua. Để
lâu được một tuần-lẽ.

Để dành nấm

Nấm tươi, dùng không hết,
lấy que tre, chẻ như sợi giấy
lạt to, dùng que siên nấm làm
tùng sâu. Treo những sâu
nấm lên chỗ có nắng vài ngày
khô, bỏ nấm vào chai to miệng
đậy kín nắp.

Bà VÂN-ĐẠI

Kẹo hồng

VẬT LIỆU. — 3 cân đường
tây, 1 cân bột nếp tốt. 1 cân

vừng, nửa cân lạc rang, 1
bát rượu ăn cơm nước, 1 quả
chanh.

CÁCH LÀM. — Bột cho vào
chậu đổ nước vào bóp cho
nhiều, rồi cho đường vào chộn
đều, đổ vào soong nấu phải
quây luôn tay, bao giờ bột sôi,
vắt chanh vào 1 chén con nước
lã, bao giờ đặc, trong thời cho
lạc rang vào quay cho đều.

Vừng đang sát sạch vỏ đãi
lên trên mâm, bao giờ kẹo kéo
thành chỉ giải thì bắc ra đổ nhẹ
tay lên mâm không sờ, vừng
đặc cả lên trên mặt kẹo, để
nguội lấy kéo cắt ra hình gì
tùy ý. kẹo này cho lạc vào
thì ăn ngon hơn, bằng không
cho cũng được.

KIM QUY

LỊCH TÂN-NAM

NĂM GIÁP-THÂN (1944)

Trung tuần Décembre sẽ có bán

Gia mỗi cuốn 1\$60

là thứ lịch cuốn, không phải lịch bóc.
Phần tên, có ngày tây ngày ta đôi
chiều, có ngày tốt, ngày xấu, không
phải dùng đến lịch ta, lịch tàu.
hần dưới, có những mục cần-thiết
hàng ngày cho dân ta như là
HÀ-THUẬT, Y-HỌC, KÌ-QUA-HỌC,
THU-Y, CÁN-TRƯỜNG, LỊCH-Ử,
XÃ-GIAO v. v. .

Các bài không năm nào giống năm
nào. Mua lịch mỗi người được hỏi
pháp luật y học hay các mục khác
mỗi năm hai lần không mất tiền.
Tiền cước gửi RECOMMANDÉ
mỗi cuốn : 6p40. Mua buôn giá riêng

Hỏi tại :

Imprimerie de HAOI
85, PHỐ HÀNG BÔNG
HANOI

THANH ĐẠM MA NGON

Trích dịch cuốn sách « LA CUIINE SAINE »
của hai bác-sĩ GASON và A. DURVILLE

THIỆN - BẢO

(Tiếp theo)

Cách nấu canh rau cải

Lấy rau cải rửa thật sạch, cho vào nồi nước sôi. Bỏ vào độ 1 phút, gạn lấy 1 lít nước thôi, còn thừa thì đổ đi. Rồi lại đun độ 2 giờ đồng hồ, gia muối vào. Trong khi đun, nếu thấy cạn nước, thì đổ thêm vào nữa. Khi bắc ra, lấy muống vớt các lá rau, rồi lấy nước mà ăn. Canh này ăn rất lành rẻ tiền và dễ tiêu.

Cách nấu canh rau xanh

Lấy 60 gam đậu tươi xanh, đang đậu thật tốt loại những hạt đậu sâu, vàng đi, 60 gam rau cải, 60 gam rau cải son, 3 gam muối, 1 lít nước trong, rồi cho vào nồi đậy nắp kín, lửa đốt dịu dịu, đun độ 2 giờ đồng hồ khi bắc nổi ra, gắp các rau, các chất đặc ra đĩa, rồi lấy nước đó mang ra ăn.

Nấu canh bốn thứ rau

Lấy một lít nước trong, cho vào nồi đun. Khi nước sôi, bỏ vào 1 củ khoai tây, 1 củ cà rốt, 1 củ cải tây, 1 củ tỏi, khoai, cà rốt, củ cải, tỏi đều cắt từng miếng nhỏ. Đun độ 3 giờ, nắp nồi đậy thật kín. Khi bắc ra gắp các rau, các chất đặc bỏ đi, rồi lấy nước đó mà ăn.

Cách nấu canh rau bô và mau tiêu

Hai củ khoa tây.

Hai củ cà rốt.

Một thìa lúa đại mạch (Orge)
1200 centimètres cubes nước
5 gam muối trắng.

Cho lúa đại mạch vào nước lạnh, rồi bắc lên bếp đun. Khi nước sôi, bỏ khoai tây và cà rốt (thái nhỏ). Đun chừng 3 tiếng đồng hồ, rồi bắc ra. Gia

muối vào, vớt các rau các chất đặc, rồi gạn lấy nước mang ra ăn.

Canh nấu bằng các cây thuộc về ngũ cốc

Trong các thức ăn bổ nhiều nhất cho các cơ thể là các cây về ngũ cốc như gạo, lúa mì, ngô, lúa đại mạch (Orge) lúa kiều mạch (avoine) lúa mạch (seigle). Những hạt của các cây này dùng để nấu canh thật là tuyệt vời. Canh này không bao giờ bị các chất độc làm hại cho các tế bào trong người, ăn canh đó, các nguyên chất trong người bị yếu đều lành mạnh được, vì trong chén canh đó có nhiều chất đạm.

Ngoài những sự ích đó, canh nấu của các hạt cây loại ngũ cốc có đủ chất béo, sinh ra các chất muối nguyên chất, ăn rất là tốt. Ai bị bệnh táo bón, ăn canh này phân nhuận tràng rất là công hiệu. Cách nấu canh này của ông Comby là phân nhiều khi nấu thêm các đậu, các rau. Nấu như thế, chất béo tích tụ làm nặng bộ thần kinh, và làm hư bộ phận tiêu hóa. Nếu là người yếu khi ăn canh này rất là nguy hiểm, ăn thấy không tiêu ngay, và ngay chính đến các người khỏe mạnh ăn nó cũng hại vì thức canh đó thừa rất nhiều khoáng chất quá. Vậy lời của ông Comby ta không nên dùng và xin theo cách thức nấu các canh đó như sau này :

(Còn nữa)

KỶ SAU

Cách thức nấu các canh thuộc về các cây về loại ngũ-cốc.

Báo tăng giá

THƯA CÁC BẠN

Từ năm 1939 các báo hàng ngày tăng giá từ :

3 xu 4 trang lên 0\$15 hai trang
tức là tăng một ngàn phần trăm.

Báo Dân Bả của các bạn từ 8 xu 16 trang lên 0\$20 12 trang, tức là tăng một trăm năm mươi phần trăm. Chỉ đọc những con số ấy, các bạn cũng rõ sự hy sinh của Dân Bả thế nào. Vậy nay muốn cho Dân Bả được đứng vững, người chủ trương bỏ khỏi phải thiệt thòi thái quá, giá báo từ số này tăng :

Một năm	15\$00
6 tháng	8\$00
3 tháng	4\$00
Mỗi số	0\$35

T. B. Đ. B.

Cải chính

Số báo 227 xuất-bản lúc Hanoi vừa bị nạn bom dân chúng sôn-sao đi tránh nạn nên việc ấn-loát không được cẩn-thận nhất là trong chuyện giải « Nước trong nguồn » ấn công sắp nhiều đoạn rất lộn-sộn nhiều chữ rất sai lầm chúng tôi xin các bạn vui lòng cải chính lại như sau đây để đoạn chuyện được đúng nguyên tác :

Cột 2 từ giòng 15 xin đọc là : Thầy ~~không được học~~ nhưng thầy cảm biết những cao thủ của sự học.v.v.. Cột 3 giòng 18...Giá Minh còn thức và ~~bắt nằng phân tích~~ cái ý muốn của cha rõ ràng hơn nữa thì chắc nằng sẽ chỉ làm bối rối v.v.v..

Cột 4 giòng 7 đã ~~lỡ~~ cuộc đời mình.

Cột 5 giòng 35 ngọn đèn điện mà vì hà-tiện bà Ký ~~thấp~~ bóng rất ít nển.

Cột 5 giòng 39, tất cả tạo nên một ~~ảnh tượng~~ Phương không bao giờ quên được. Chính v.v.v.. Cột 6 giòng 3 bình mực luôn luôn ~~đầu~~.

Cột 6 giòng 9 cái ~~bàn~~ bừa bãi.

TRẢ LỜI ĐẸP

Cô Ng. Lý Tiên-Du. — 1) Tóc đỏ và khô là do máu xấu, bị chẻ đứt ba ở đầu ngọn tóc và hay rụng là do một thứ bệnh của tóc. Nên uống thuốc bổ huyết, gội đầu bằng nước hoa soan đun sôi, để nguội (dùng eau sublimé thì tốt hơn song thư này đọc có thể chẻ 2 người) và cứ hai ngày 1 lần bôi da đầu bằng lotion capillaire. 2) Có gửi 12\$00 cả nước vui lòng mua dùm cô lotion ấy. 3) Dùng 2 lọ có kết quả 4) Cô muốn con thì tập bài Faxe, tập bơi, tập 9 1 eo nhiều rồi rồi Qua 25 thì hết các 5) Dùng sữa tươi để làm cho da mịn thì sẽ người tốt nhất Đẻ lâu độ 1 giờ thì rửa 6) Củ đậu dùng khò nhỏ, còn cá-chua không nên vì có nhiều acide. Muốn hỏi cứ gửi cho Directrice Ban bà Hanoi.

Cô Nhung Nam-Định. — Đã được ảnh. Mặt trái soan đẹp song trán khi ngắn, nên trái tóc bằng. Lòng mày hơi vòng cung. Phần dùng màu rachel n 2 pha với màu mauve và 1 một phần màu ecre. Phần dùng màu cyclamen, đánh phía dưới gò má. Sơn màu rose Fonce đánh đậm môi dưới nữa

môi trên cũng đậm, lột ở hai bên môi trên.

Bà Giáo Thu-Phong. — Nên mua khác. Lần này rên đau cho kín nút. Đã gửi báo thiếu.

Bà Thuận Yên-Lập. — Chắc bây giờ bà đã nhận được lotion rồi. Cảm ơn vì đường chuyển chỗ bây giờ khó khăn. Bà còn thiếu 5\$00 vì giá lotion capillaire 10\$00 thêm 2\$00 cước. 2) Có thể dùng hột talc hay xoa vào da song cứ mỗi giờ sau nên rửa đi.

Cô Đào Hà-Phòng. — Thường con gái từ 25 tuổi mà chưa chồng thì hay bị những bệnh ấy. Nên ở chỗ thoáng, tập thể thao mỗi ngày nửa giờ, ăn uống những chất nhẹ, dễ tiêu và bổ, mỹ phẩm cứ giúp vào nên sắc thôi. Cái nguồn chính của nhan sắc là sức khỏe. Còn nên dùng Tsar (thứ này lấy giờ 15\$00) lait d'amande douce. Còn lòng máy thì dùng pommade Tricogène.

Cô Hà Bắc Giang. — 1) Dùng ait d'amande như vậy là có kết quả lắm rồi muốn dùng 1 lọ nữa hoặc thôi cũng được 2) Thứ son trước mua cho cô bây giờ không còn nữa. 3) Phần nên đánh đậm

ở hai bên phía tai, đánh rất lộ ở hai bên mũi. 4) Áo may như thế đẹp. Cảm ơn những lời cổ khuyển khích.

Bà Hiệp Cần Thơ. — 1) Tại lần nào bà sanh song cũng nên sũa nên vú teo lại. Lần này để nên cho con bú chừng ba tháng, dầu nuôi vú cũng 1 ngày cho con bú hai, ba lần. 2) Đã gửi thuốc xoa vú và lait d'amande. 3) Crème Tsar bây giờ 15\$00 vậy bà còn thiếu 5\$00

Cô Truật Thượng Hữu. — 1) Thề là em có có run hoặc sản 2) Em gái cô nên dùng lotion capillaire. 3) Vui lòng mua dùm cô thuốc hơi nách.

nhân sâm đưỡng vinh

Đại-bổ khí-huyết, dùng cho các bà, ốm yếu xanh xao, kém ngủ, ít ăn, sinh nở, và các cụ già.

NHÀ THUỐC

THƯỢNG ĐỨC

15 - Phố Nhà Chung - 15

H A N O I

Telephone 1525

ĐÃ CÓ BẢN

Con Đường Mới Của Thanh Niên

của **VŨ-NGỌC-PHAN**

Quyển sách giáo dục rất có giá trị mà nam nữ thanh niên Việt-Nam cần phải đọc để biết con đường nên đi theo, tránh những cái dở và theo những cái hay trong lúc tình thế bất buộc nam nữ thanh niên phải có bản lãnh — Sách dày ngót 200 trang, in rất đẹp tại nhà in Trung-Bắc-Bản thường: 2p20 — Bản đặc biệt: hết.

Đang in: **Trên Đường Nghệ Thuật** — Văn học bình luận của **VŨ-NGỌC-PHAN**

Trên 200 trang: Bản thường 3p00; Bản đặc biệt: 15p00

Sắp xuất bản; **CỎ ĐẠI** — Ký ức của **TÔ-HOÀI**

Nhà Xuất Bản Hà-Nội — Vũ-gia-trang — Thái-Hà-Áp — **HANOI**

Thư từ gửi cho **M^{me} HAN THANH**

Đã nhận được mandats của quý vị kẻ dưới đây vậy xin cảm tạ.

S. M. Nam-Phương (Huê) bà Nguyễn-dăng-Lầu (Phan-thiết) bà Lê-văn-Khuê (Thanh-hóa) cô Lâm-thị-Như (Trà-vinh) bà Tuyết (Vinh) cô Tăng-thị - Lâm (Sadeo) bà Hòa (Thất-khê) bà Lê-vinh-Song (Tourane) cô Nguyễn-thị-Tô (Bắc-giang) ông Vũ-dăng-Quý (Phủ-Lý) ông Nguyễn-văn-Xuyên (Thakhek) bà Trần ngọc Liên (Quinhon) bà Trần-kim-Khang (Phontiou) cô jeune Hoắc (Rachgiá) bà Võ-thị-Canh (Trà-vinh) ông Mai-Linh (Hải-phong) ông Huỳnh Bí Đon (cái Bè) ông Đặng-dinh-Quảng (Vinh-Yên) Maison Tô-thị-Kim (Biên-Hà) bà Nguyễn-văn-Thơm (Tràon) bà Nguyễn-trọng-Dục (Phan-Rí) cô Châu Phùng-Cúc (Xiêng-Khouang) bà Đỗ-Huân-Phụ (Phát Diệm) cô Đặng-Minh-Nguyệt (Bíthương) bà Đặng-tích-Trần (Vinh) cô Quang (Tuyên-quang) cô Bích Liên (Lục nam) ông Nguyễn-Trang-Nhiêm (Thanh-hóa) bà Vũ-xuân-Nham (Tuyên-quang) bà Lê-Nguyên (Haiduong) Maison Long-Trí (Đông-Hà) Vũ-thị-Cúc (Nam-dinh) bà Nguyễn-duy-Hữu (Thanh-hóa) bà Bảo (Thái-bình) cô Công Tăng tôn nữ Hòa Hiệp cô Trương-như-Yên và bà Bửu Tân (Huê) Phật học hội (Phan Rang) cô Nguyệt-Khuê (Ninh-binh) cô Đỗ-thị-Khanh (Nam-dinh) cô Vũ-thị-Nhiều (Vân-dinh) ông Lê-văn-Thường (Xuân-lộc) cô Chu-thị-Hợp (Yên-báy) cô Đinh-thị-Đào (Haiphong) bà Lê-thanh-Tùng Prekhak cô Phạm-thị-Sinh (Phanthiết) bà M. A. Tính (Vinh yên) bà An-thị-Tính bà Nguyễn-Kim-Loan và cô

Phạm-thị-Tư (Bắc-giang) cô Hồ Tuyết Mai (Tourane) cô Trịnh ngọc-Tâm (Haiduong) bà Đỗ-Liên (Đỗ-sơn) bà Quách Vi (Quinhon) cô Khánh-An (Ninh-binh) bà Cao Vy (Quinhon) cô Hạnh Như (Huê) cô Sơn (Vinh-yên) bà Đinh-văn-Tường (Bên-thủy) cô Đỗ-thị-Văn (Yên báy) cô Vương-thị-Nhã (Phước-viên) cô Hồng Hạnh (Ba-Điền) cô Nguyễn-thị-Bé (Phan-Rang) ông Nguyễn-xuân-Quế và ông Hương Giang (Huê) Kiosque Thanh-Tao (Vinh) bà Nguyễn-văn-Mai (Thái-nguyên) ông Bùi-đình-Châm (Kiến-an) ông Nguyễn-xuân-Hoạt (Mộc-châu) cô Nguyễn-thị-Đằm (Nam-tinh) bà Đàm-quảng-Vinh (Quảng-vân) ông Minh-Đức (Thái-bình) cô Vũ-kiều-Liên (Nam-dinh) ông Trương-ngọc-Thành (Sadeo) bà Trương-Giáo Phú-phong) ông Lê-văn-Giễn (Thủ-đầu-một) Maison Hạc-Thành (Thanh-hóa) cô Phạm-thị-Lan (Lục-nam) ông Trương-văn-Tư (Nam-Minh) bà Dương-văn-Tư (Tiền-vân) Sous Lieutenant (Huê) Mère Dương-văn-Sum (Long-mỹ) bà Trương-an-Dân (Đáp cầu) ông Hoàng-văn-Huê (Vientiane) Librairie Văn-Thành (Tourane) ông Tam-Tân (Hải-phong) cô Bích (Phước-bá-Bình) bà Sĩ ông Nguyễn-văn-Vinh và ông Nương Vinh (Bắc-ninh) cô Loan Anh (Nha-trang) bà Nguyễn-thị-Thành (Trái-tính) bà Chu-đức-Phan-thiết) ông Nguyễn-thành-Phụng Saigon cô Đốc-Phủ-Ty Phước-Long cô Ngọc-Hiếu Hà-đông bà Hoàng Thiềm Quảng-nãi bà Hồ Phúc Đồng-lieu bà Vũ-ngọc-Chương Đông-vân bà Thu-Hồng Lục-nam ông Thịnh-Đức (Thái-nguyên) ông Lý Hưu-Dư Paon Penh ông Nguyễn-văn-Nhiên Cánh-thơ ông Nguyễn-đạo-Đức Camau cô Lê-Thu Lục-nam bà Nguyễn-ngọc-Cử Bắc-giang bà Ng. quan - Phước Saigon ông Bửu-Liêm Faifoo bà Ký Phước Phú-Nhĩa ông Trần-tính-Hợp Đồng-mỏ bà Zarzelli Tavea quang bà Lê-vinh-Long Tourane cô Đinh-bạch Lý Hưng-vân, cô Nguyễn-thị-Chung Thủ-đầu-Một.

(Còn nữa)

Giới - thiệu sách

Chúng tôi vừa nhận được cuốn :

1.) « Con đường Mới của thanh-niên » của ông Vũ-ngọc-Phan, sách in đẹp giấy gần 200 trang, giá bán 2\$20, do nhà sách Hanoi xuất bản.

Vậy xin cảm ơn ông Phan và nhà sách.

2.) Hải Triều Án tập thơ đặc sắc của Nguyễn-Tổ, do Diệt-tan thư-xã xuất-bản. Thi-sĩ Nguyễn-Tổ là một người có một hồn thơ phong phú và những lời thơ trang-thả, chúng tôi vui lòng giới-thiệu của Hải triều Án với độc-giả.

3.) « Lịch-sử tập Tài-tiền-chiến » ở Việt-nam giá bán 8\$70, do nhà sách Đại-việt ở Huế xuất-bản và gửi bán, vậy xin cảm ơn nhà sách và giới-thiệu cùng bạn đọc.

Ấn thưởng điển đáng

Chúng tôi được tin ông Lê-Cường ở 75 phố hàng Bồ Hanoi vừa được ấn thưởng hàm Hàn-Lâm. Ông Lê-Cường là một nhà doanh-nghiệp trẻ tuổi, đã từng tham-gia vào nhiều công việc xã hội và từ-thiện trong xứ, nay được ấn thưởng, thực rất đáng đáng. Chúng tôi xin có lời thành thực mừng ông.

Băng-Dương-Trúc-Đường

Tin mừng

Chúng tôi được tin mừng đến 12 Février này bạn NGUYỄN-QUANG-THIÊN, chủ-nhân nhà khắc Jeunesse Graveur, sẽ thừa lệnh song đường làm lễ đẹp duyên cùng cô NGUYỄN-THỊ-CHẮC ở Hanoi. Vậy có lời thành thực mừng hai họ và chúc tân-lang và tân-nhân được đẹp duyên cầm sắt.

T.B.D.B.

VU-DINH-TAN



NGÀI MUỐN CÓ

nhà lầu
và ô-tô

nên mua

VE SỐ

ĐÔNG - PHÁP

một đồng

1 số

Tổng Phát Hành 78, — Lạch - trav — HAIPHONG

RƯỢU VANG

CHATEAU

tho'm, ngon và bổ huyết

CÂN ĐE Y HAI ĐIỀU:

1) Phương thuốc ho lao của cụ TRỊNH-HẢI-LONG (một tổ ông đốc học HAO) là đáng tin cậy vì đã cứu sống nhiều người mắc bệnh ho lao, ho ra máu hay ho đàm. Có 2 thứ

Có hai thứ : 6p.00 và 4p.00 — Hạng đặc biệt 8p.

2) Toàn cõi Đại-Á-Đông ai cũng rõ sự công hiệu của Nước Cốt Sâm Cao-Ly (con sâm Cao - Ly chưng lấy nước cốt) Đại tài bổ dưỡng người già yếu Thanh niên nam nữ gầy còm, bạc-nhuộc. Vv

Ve lớn : 6p.00 ; nhỏ 4p.00 — Hạng đặc biệt 8p.

Ở XA MUA GỬI MANDAT CHO ÔNG ;

TRỊNH - VÂN - HÀO

19, Rue de Vassolgne, Tândinh — Saigon

THUA GIÀU MỸ!!!

Tổng Đại-lý toàn Trung — Bắc - kỳ **NÊN** (dèncây) hiệu Mặt Trăng

của người Annam mới chế thấp đã sang bền lại không hoi.

CAO DƯƠNG ĐẠI BỒ một thứ thuốc đáng gọi là vua thuốc bổ chế bằng cả 1 con dê và 27 vị thuốc bắc

Hỏi tại: **BUI-NAM**
105, Lê-Lôi — HANOI Tél. 479

RA ĐÔI TỰ NAM 1921, THUỐC BỔ

CỦU-LONG - HOÀN
VỎ BÌNH-DÂN

đã từng làm danh - dự cho nghề làm thuốc Việt - Nam KHẠP XỨ ĐÔNG - PHÁP CÁC CỬA HÀNG AN - NAM VÀ KHÁCH ĐỀU CÓ BÁN LẺ
Hộp 2 hoàn : 1p95 Hộp 4 hoàn : 3p70 Hộp 10 hoàn : 9p00 Giá đã kiểm-xét

TỔNG PHÁT-HÀNH Bắc-kỳ, Ai-lao và phía bắc Trung-kỳ

ETABLISSEMENT VẠN-HÓA N° 18 RUE DES CANTONNAIS — HANOI

Publication autorisée par arrêté du Gouverneur Général du 19 Janvier 1939

Imprimerie LÊ-CUONG, 115, rue de la République, HANOI

La gérante LƯU THI-YẾT dite THUY-A



Handwritten signature and number 5